TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HUẾ** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 632/2023/QĐST-HNGĐ	*Thành phố H, ngày 31 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 632/2023/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 7 năm 2023 về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. **Ông Nguyễn Văn N**, sinh năm 1969; địa chỉ: Thôn C, xã T, thị xã H1, tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. **Bà Võ Thị Đ,** sinh năm: 1980; địa chỉ: Thôn C, xã T, thị xã H1, tỉnh Thừa Thiên Huế.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn N và bà Võ Thị Đ thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông N và bà Đ xác nhận vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Thị Ngọc A, sinh ngày 24/9/2001 và Nguyễn Văn Anh Q, sinh ngày 23/9/2003. Các con chung đã trên 18 tuổi nên ông N và bà Đ không yêu cầu Toà án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Ông N và bà Đ xác nhận vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Toà án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Ông N và bà Đ xác nhận vợ chồng không có nợ chung.

[5] Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Văn N và bà Võ Thị Đ phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí ly hôn; khấu trừ hết vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm mà ông N và bà Đ đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021/0006395 ngày 21/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Ông Nguyễn Văn N và bà Ngô Thị Đ thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Các con đã trên 18 tuổi nên ông N bà Đ không yêu cầu Toà án giải quyết.

- *Về tài sản chung:* Ông N và bà Đ xác nhận vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- *Về nợ chung:* Ông N và bà Đ xác nhận vợ chồng không có nợ chung.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Văn N và bà Võ Thị Đ phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí ly hôn; khấu trừ hết vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm mà ông N và bà Đ đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021/0006395 ngày 21/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP H;
- UBND phường T1, TP H
(ĐKKH số 09 ngày 23/3/2000);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thu Hằng